

VALIDATION

ThS. Nguyễn Nghiệm 0913.745.789 - NghiemN@fpt.edu.vn



- Giới thiệu mô hình kiểm lỗi
- Kiểm lỗi phía server
 - *Định nghĩa Model có kiểm lỗi
 - *Định nghĩa và khai báo thông báo lỗi
 - *Xây dựng Controller kiểm lỗi
 - *Xây dựng View hiển thị lỗi
- Kiểm lỗi phía client
 - ₩Viết mã kiểm lỗi jQuery
 - *Sử dụng chung thông báo lỗi với server



GIỚI THIỆU

- Dữ liệu vào không hợp lệ sẽ gây các lỗi khó lường. Vì vậy việc kiểm soát dữ liệu vào luôn đóng vai trò quan trọng của ứng dung.
- Các lỗi thường gặp
 - ₩Để trống ô nhập...
 - *Không đúng định dạng email, creditcard, url...
 - ★Sai kiểu số nguyên, số thực, ngày giờ...
 - *Giá trị tối thiểu, tối đa, trong phạm vi...
 - *Không giống mật khấu, đúng captcha, trùng mã
 - *Không như mong đợi của việc tính toán nào đó...

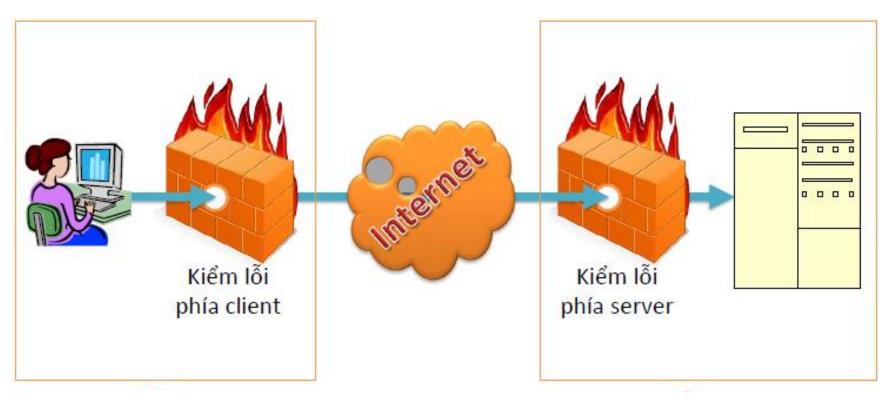


Minh họa kiểm lỗi

🕒 Đăng ký thành vi	ÊN	
Tên đăng nhập	nnghiem	Mã này đã được sử dụng.
Mật khẩu	:	🎁 Trường bắt buộc.
Nhập lại mật khẩu m	ιới : abc	👸 Giá trị nhập không giống.
Họ và tên	:	🎁 Trường bắt buộc.
Giới tính	: Nam Nữ	
Thư điện tử	: abc	👸 Không đúng dạng email.
Điện thoại di động	:	
Ngày sinh	:	Trường bắt buộc.
Địa chi	:	
Hình ảnh	: C:\NetworkCfg.xm	Browse Không chấp nhận loại tập tin này.
Mã bảo mật	: As	Sai mã báo mật. AEBG44
	Đăng ký	



MÔ HÌNH KIỂM LỖI



Client (jQuery)

Server (Spring MVC)



CASE STUDY

≪ Spring MV ×

X

	← → C □ localhost:8080/E☆ ≡
	VALIDATION
	Chúc mừng bạn đã nhập đúng!
Spring MVC - Validation ×	Full Name:
← → C localhost:8080/Blank/student/validate.htm	Nguyễn Nghiệm Age:
VALIDATION Vui lòng sửa các lỗi sau !	17 Email Address: nghiemn@fpt.edu.vn
Full Name:	Validate
Họ và tên ít nhất 5 ký tự !	
Age: Tuổi phải từ 16 đến 65! Email Address:	
Không để trống địa chỉ email!; Không đúng định dạng email	1!
Validate	



KIỂM LÕI PHÍA SERVER



CÁC BƯỚC THỰC HIỆN

- B1: Thêm luật kiểm lỗi vào các trường dữ liệu.
- B2: Kiểm lỗi trong action
- B3: Hiển thị thông báo lỗi trên view
- B2: Khai báo thông báo lỗi



KIỂM LỖI CÁC TRƯỜNG DỮ LIỆU

```
public class Student {
     @Length (min=5)
     String name;
     @Range (max=65, min=16)
     Integer age;
     @NotEmpty()
     @Pattern (regexp="\\w+@\\w+(\\.\\w+) \{1,2\}")
     String email;
     getter/setter
```



HIỆU CHỈNH MÃ KIỂM LỖI CỦA ACTION

```
@Controller
@RequestMapping(value="/student")
public class ValidationController {
      @RequestMapping(value="validate", method=RequestMethod.GET)
      public String validation(ModelMap model) {
             model.addAttribute("student", new Student());
             return "validation":
      @RequestMapping(value="validate", method=RequestMethod.POST)
      public String validation(ModelMap model,
                   @ModelAttribute @Valid Student student, BindingResult errors) {
             if(errors.hasErrors()){
                   model.addAttribute("message", "Vui lòng sửa các lỗi sau !");
             else{
                   model.addAttribute("message", "Chúc mừng bạn đã nhập đúng!");
             return "validation":
```



HIỂN THỊ LỖI

```
<h3>${message}</h3>
<form:form action="validate.htm" modelAttribute="student">
      <div>Full Name:</div>
      <form:input path="name"/>
      <form:errors path="name"/>
      <div>Age:</div>
      <form:input path="age"/>
      <form:errors path="age"/>
      <div>Email Address:</div>
      <form:input path="email"/>
      <form:errors path="email" delimiter="; "/>
      <hr>
      <button>Validate</button>
</form:form>
```



Định nghĩa thông báo lỗi

StudentValidationMessages.properties

Length.student.name=Họ và tên ít nhất 5 ký tự!
Range.student.age=Tuổi phải từ 16 đến 65!
Pattern.student.email=Không đúng định dạng email!
NotEmpty.student.email=Không để trống địa chỉ email!

Length.student.name

*Length: tên luật kiểm lỗi

*****Student: tên model-attribute

*Name: tên trường kiểm lỗi



CấU HÌNH THÔNG BÁO LỖI

Tất cả các thông báo lỗi trong
 StudentValidationMessages đều được sử dụng. Nếu còn lỗi chưa được định nghĩa thì thông báo lỗi sẽ lấy ở DefaultValidationMessages



JAVAX.VALIDATION.CONSTRAINTS

- AssertFalse: must be false
- AssertTrue : must be true
- DecimalMax : must be less than or equal to {value}
- DecimalMin : must be greater than or equal to {value}
- Digits: numeric value out of bounds (<{integer} digits>.<{fraction} digits> expected)
- Future : must be in the future
- Max : must be less than or equal to {value}
- Min: must be greater than or equal to {value}
- NotNull : may not be null
- Null : must be null
- Past : must be in the past
- Pattern : must match "{regexp}"
- Size : size must be between {min} and {max}



ORG.HIBERNATE.VALIDATOR.CONSTRAINTS

- CreditCardNumber: invalid credit card number
- Email: not a well-formed email address
- Length: length must be between {min} and {max}
- NotBlank : may not be empty
- NotEmpty : may not be empty
- Range: must be between {min} and {max}
- SafeHtml : may have unsafe html content
- ScriptAssert : script expression "{script}" didn't evaluate to true
- URL : must be a valid URL
- typeMismatch=type mismatch



KIỂM LỖI PHÍA CLIENT



FORM

```
<form:form action="validate.htm" modelAttribute="student">
     <div>Full Name:</div>
     <form:input path="name"/>
     <div>Age:</div>
     <form:input path="age"/>
     <div>Email Address:</div>
     <form:input path="email"/>
     <hr>
     <button>Validate</button>
</form:form>
```



Mã kiểm lỗi jQuery

```
<script src="<mark>../js/jquery-1.10.2.min.js</mark>"></script>
                     <script src="<mark>../js/jquery.validate.min.js</mark>"></script>
                     <script>
Thư viện jquery
                     $(function(){
                            <mark>$("#student").validate</mark>({
                                   rules:{
 Form kiểm lỗi
                                           name:{minlength:5},
                                           age:{range:[16,25]},
                                           email:{email:true, required:true}
 Form kiểm lỗi
                                   messages:{
                                           name:{minlength:'Ho và tên ít nhất 5 ký tự !'},
                                           age:{range:'Tuổi phải từ 16 đến 65!'},
 Thông báo lỗi
                                           email:{
                                                  email: Không đúng định dạng email!,
                                                 required: Không để trống địa chỉ email!
                            });
                     });
                     </script>
```



Dùng chung thông báo với server

<%@ taglib uri="http://www.springframework.org/tags" prefix="s" %>

```
<script>
$(function(){
       $("#student").validate({
              rules:{
                                                                 Thông báo lỗi đã
                      name:{minlength:5},
                                                                 được định nghĩa
                      age:{range:[16,25]},
                      email:{email:true, required:true}
                                                                    trên server
              messages:{
                      name:{minlength:'<s:message code="Length.student.name"/>"},
                      age:{range:'<s:message code="Range.student.age"/>'},
                      email:{
                             email:'<s:message code="Pattern.student.email"/>',
                             required:'<s:message code="NotEmpty.student.email"/>'
       });
});
</script>
```



Luật kiểm lỗi của jQuery

Luật	Mô tả	Ví dụ
required	Bắt buộc nhập	required:true
required	Bắt buộc nhập nếu tập kết quả của selector rỗng	required:"#chkHoby:blank"
required	Bắt buộc nhập nếu kết quả trả về có giá trị false.	required: function(){return true;}
email	Định dạng email	email:true
url	Đạnh dạng url	url:true
date	Đạnh dạng ngày javascript	date:true
number	Số thực	number:true
digits	Số nguyên	digits:true
creditcard	Định dạng creditcard	creditcard:true
minlength	Số ký tự tối thiếu	minlength:10
maxlength	Số ký tự tối đa	maxlength:100
rangelength	Số ký tự từ min đến max	rangelength:[10, 100]
min	Giá trị tối thiểu	min:10
max	Giá trị tối thiểu	max:100
range	Giá trị từ min đến max	range:[10,100]
accept	Kiểu mở rộng file	accept:"doc xsl pdf"
equalTo	So sánh giá trị của phần tử và giá trị của selector	equalTo:"#txtPassword"
remote	Hợp lệ khi kết quả kiểm tra từ xa là false.	remote: "check.aspx"



- Giới thiệu mô hình kiểm lỗi
- Kiểm lỗi phía server
 - *Định nghĩa Model có kiểm lỗi
 - *Định nghĩa và khai báo thông báo lỗi
 - *Xây dựng Controller kiểm lỗi
 - *Xây dựng View hiển thị lỗi
- Kiểm lỗi phía client
 - ₩Viết mã kiểm lỗi jQuery
 - *Sử dụng chung thông báo lỗi với server